

# QUY TẮC HÒA GIẢI

---

MEDIATION RULES

*Có hiệu lực từ ngày 07/06/2019*

## Quy tắc hòa giải

---

# MỤC LỤC

- 04 **ĐIỀU 1.** Áp dụng Quy tắc
- 05 **ĐIỀU 2.** Yêu cầu Hòa giải
- 06 **ĐIỀU 3.** Bắt đầu quy trình hòa giải trong trường hợp Các bên có thỏa thuận tiến hành hòa giải theo Quy tắc Hòa giải của Trung tâm
- 07 **ĐIỀU 4.** Bắt đầu quy trình hòa giải trong trường hợp Các bên không có thỏa thuận tiến hành hòa giải theo Quy tắc Hòa giải của Trung tâm
- 08 **ĐIỀU 5.** Phí hòa giải
- 10 **ĐIỀU 6.** Tạm ứng và thanh lý Phí hòa giải
- 11 **ĐIỀU 7.** Chọn, chỉ định Hòa giải viên
- 14 **ĐIỀU 8.** Tính độc lập, không thiên vị của Hòa giải viên
- 15 **ĐIỀU 9.** Tiến hành hòa giải
- 18 **ĐIỀU 10.** Hỗ trợ của Trung tâm
- 19 **ĐIỀU 11.** Văn bản kết quả Hòa giải thành
- 20 **ĐIỀU 12.** Chấm dứt hòa giải
- 21 **ĐIỀU 13.** Bảo mật
- 23 **ĐIỀU 14.** Hòa giải và tố tụng trọng tài hoặc tòa án
- 24 **ĐIỀU 15.** Không sử dụng thông tin trong hòa giải làm chứng cứ trong tố tụng tại trọng tài hoặc tòa án
- 25 **ĐIỀU 16.** Miễn trách nhiệm
- 26 **Quy tắc hòa giải Tiếng Anh**

*“Việc dân sự cốt ở đôi bên”*

Tục ngữ Việt Nam



# ĐIỀU 1

---

## Áp dụng Quy tắc

- 1.1** Quy tắc Hòa giải của Trung tâm Hòa giải Thương mại Quốc tế Việt Nam ("**Quy tắc**") áp dụng cho việc hòa giải mọi tranh chấp thông qua Trung tâm Hòa giải thương mại quốc tế Việt Nam ("**Trung tâm**").
- 1.2** Các bên trong một vụ tranh chấp ("**Các bên**") có thể thoả thuận không áp dụng hoặc thay đổi một hoặc một số quy định của Quy tắc này tại bất cứ thời điểm nào trong tiến trình hòa giải nếu việc không áp dụng hoặc thay đổi đó không trái với những quy định bắt buộc của pháp luật Việt Nam có hiệu lực tại thời điểm tiến hành hòa giải và được Trung tâm đồng ý bằng văn bản.
- 1.3** Trong trường hợp bất kỳ quy định nào của Quy tắc này trái với quy định bắt buộc của pháp luật Việt Nam thì quy định bắt buộc của pháp luật Việt Nam được ưu tiên áp dụng.

# ĐIỀU 2

---

## *Yêu cầu Hòa giải*

- 2.1** Bên Yêu cầu Hòa giải ("**Bên yêu cầu**") phải gửi đến Trung tâm văn bản Yêu cầu Hòa giải ("**Yêu cầu Hòa giải**") gồm những nội dung như sau:
- Tên, địa chỉ và các thông tin liên lạc khác của Các bên;
  - Tóm tắt nội dung tranh chấp;
  - Yêu cầu của Bên yêu cầu, gồm các yêu cầu về giá trị tranh chấp và các yêu cầu khác;
  - Đề xuất của Bên yêu cầu về thời hạn thực hiện hòa giải;
  - Đề xuất của Bên yêu cầu về Hòa giải viên và tên, họ, địa chỉ của (những) người được Bên yêu cầu lựa chọn làm Hòa giải viên;
- 2.2** Cùng với Yêu cầu Hòa giải, Bên yêu cầu phải nộp Phí đăng ký hòa giải theo Biểu phí hòa giải của Trung tâm. Nếu Bên yêu cầu không nộp Phí đăng ký Hòa giải trong cùng một ngày với việc nộp Yêu cầu Hòa giải, Yêu cầu Hòa giải sẽ không được xem xét.

# ĐIỀU 3

---

## ***Bắt đầu quy trình hòa giải trong trường hợp Các bên có thỏa thuận tiến hành hòa giải theo Quy tắc Hòa giải của Trung tâm***

- 3.1** Nếu Các bên có thỏa thuận về việc tiến hành hòa giải theo Quy tắc Hòa giải của Trung tâm thì văn bản thỏa thuận này ("***Thỏa thuận Hòa giải***") phải được đính kèm với Yêu cầu Hòa giải.
  
- 3.2** Trong thời hạn 03 (ba) ngày sau khi nhận được Yêu cầu Hòa giải và Phí đăng ký hòa giải, Trung tâm sẽ gửi thông báo cho (các) bên khác trong vụ tranh chấp ("***Bên còn lại***") biết về nội dung của Yêu cầu Hòa giải ("***Thông báo về Yêu cầu Hòa giải***").
  
- 3.3** Ngày bắt đầu Thủ tục hòa giải ("***Ngày bắt đầu Hòa giải***") là ngày Trung tâm nhận được Yêu cầu Hòa giải.

# ĐIỀU 4

---

## ***Bắt đầu quy trình hòa giải trong trường hợp Các bên không có thỏa thuận tiến hành hòa giải theo Quy tắc Hòa giải của Trung tâm***

- 4.1** Trong thời hạn 03 (ba) ngày sau khi nhận được Yêu cầu Hòa giải và Phí đăng ký hòa giải, Trung tâm sẽ gửi Thông báo về Yêu cầu Hòa giải cho Bên còn lại.
- 4.2** Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Thông báo về Yêu cầu Hòa giải, Bên còn lại phải thông báo cho Trung tâm biết về việc chấp thuận hay không chấp thuận tiến hành hòa giải tại Trung tâm theo Quy tắc này để giải quyết tranh chấp như đã nêu trong Yêu cầu Hòa giải.
- 4.3** Ngày bắt đầu thủ tục hòa giải là ngày Trung tâm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên còn lại chấp thuận tiến hành hòa giải tại Trung tâm theo Quy tắc này để giải quyết tranh chấp như nêu trong Yêu cầu Hòa giải.
- 4.4** Thủ tục hòa giải sẽ không bắt đầu nếu Bên còn lại có văn bản phản đối việc tiến hành hòa giải tại Trung tâm theo Quy tắc này để giải quyết tranh chấp như đã nêu trong Yêu cầu Hòa giải hoặc không trả lời Thông báo về Yêu cầu Hòa giải trong thời hạn quy định tại Điều 4.2.

# ĐIỀU 5

---

## *Phí hòa giải*

### **5.1** Phí hòa giải bao gồm:

- a. Phí đăng ký Hòa giải. Phí này sẽ không được hoàn lại trong bất kỳ trường hợp nào;
- b. Chi phí Hành chính cho công tác quản lý vụ việc hòa giải ("**Chi phí Hành chính**"), bao gồm phòng họp chung, phòng họp riêng với từng bên và chi phí thức ăn, đồ uống cho bữa trưa và giờ nghỉ giải lao tại các buổi hòa giải;
- c. Một khoản thù lao cho (các) Hòa giải viên ("**Thù lao cho Hòa giải viên**");
- d. Chi phí đi lại và các chi phí khác của Hòa giải viên trong trường hợp Các bên Yêu cầu Hòa giải ngoài phạm vi trung tâm nội thành của thành phố Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh hoặc Hòa giải viên không cư trú tại địa điểm tiến hành hòa giải;
- e. Các chi phí khác phát sinh theo yêu cầu của Các bên.



- 
- 5.2** Phí đăng ký Hòa giải, Chi phí Hành chính và Thù lao cho Hòa giải viên được tính theo Biểu phí hòa giải do Trung tâm công bố theo từng thời kỳ. Các chi nêu tại các Điều 5.1 (d) và 5.1 (e) được tính theo chi phí thực tế.
- 5.3** Phí, thù lao và chi phí nêu tại các Điều 5.1 (b), 5.1 (c) và 5.1 (d) sẽ được phân bổ đều do Các bên cùng chịu trừ khi Các bên có thoả thuận khác. Riêng các chi phí nêu tại Điều 5.1 (e) thì Bên yêu cầu có thể trả thay cho Bên còn lại.

# ĐIỀU 6

---

## *Tạm ứng và thanh lý Phí hòa giải*

- 6.1** Sau Ngày bắt đầu Hòa giải, Trung tâm gửi cho Các bên thông báo về mức Phí hòa giải do Trung tâm ước tính, trong đó yêu cầu mỗi Bên nộp tạm ứng một khoản tiền từ mức Phí hòa giải ước tính. Trong khi tiến hành hòa giải, Trung tâm có thể yêu cầu mỗi Bên tiếp tục tạm ứng cho các chi phí và phí hòa giải dự kiến phát sinh sau khi đã giải thích bằng văn bản về lý do của các chi phí, phí phát sinh này.
- 6.2** Các khoản tạm ứng nêu tại Điều này sẽ được phân bổ cho Các bên theo nguyên tắc chia đều quy định tại Điều 5.3 của Quy tắc này.
- 6.3** Nếu các khoản tạm ứng nêu tại Điều này không được Các bên nộp đầy đủ trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Các bên nhận được yêu cầu nộp tạm ứng của Trung tâm thì quy trình hòa giải chấm dứt theo quy định tại Điều 12.1(d) của Quy tắc này.
- 6.4** Khi chấm dứt hòa giải, Trung tâm sẽ xác định tổng Phí hòa giải để hoàn trả cho Các bên những khoản tạm ứng không sử dụng hoặc yêu cầu Các bên hoàn thành thanh toán các khoản Phí hòa giải chưa thanh toán.

# ĐIỀU 7

---

## *Chọn, chỉ định Hòa giải viên*

- 7.1** Các bên có thể thống nhất chọn Hòa giải viên từ danh sách Hòa giải viên của Trung tâm hoặc từ danh sách Hòa giải viên thương mại vụ việc do Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tiến hành hòa giải công bố. Các Hòa giải viên do Các bên chọn phải được Trung tâm công nhận.
- 7.2** Nếu trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày bắt đầu Hòa giải mà Các bên không chọn được Hòa giải viên, kể cả các Hòa giải viên trong danh sách Hòa giải viên của Trung tâm, thì bất cứ Bên nào cũng có thể thông báo đến Trung tâm về việc Các bên không chọn được Hòa giải viên. Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được thông báo trên, Trung tâm sẽ chỉ định Hòa giải viên trong danh sách Hòa giải viên của Trung tâm, sau khi đã tham khảo ý kiến Hòa giải viên có liên quan và tiến hành với Hòa giải viên này các thủ tục quy định tại Điều 7.5 của Quy tắc này.
- 7.3** Số lượng Hòa Giải Viên tiến hành một vụ việc hòa giải sẽ là 01 (một) hoặc nhiều hơn nhưng không quá 03 (ba). Trong trường hợp Các bên lựa chọn nhiều hơn 01 (một) Hòa giải viên hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định nhiều hơn 01 (một) Hòa Giải Viên, các Hòa giải viên sẽ thỏa thuận với nhau về vai trò của mỗi người trong quá trình hòa giải.

---

**7.4** Hòa giải viên do Các bên lựa chọn sẽ được Trung tâm xác nhận khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a. Tuân thủ Quy tắc này và Quy tắc đạo đức Hòa giải viên;
- b. Bảo đảm tính độc lập và không thiên vị theo Điều 8 của Quy tắc này.

**7.5** Trước khi được Trung tâm công nhận hoặc chỉ định theo Điều này, Hòa giải viên phải gửi văn bản tới Trung tâm xác nhận khả năng tham gia hòa giải, tính độc lập và không thiên vị của mình đối với Các bên. Hòa giải viên cũng phải thông báo cho Trung tâm biết mọi sự việc hoặc tình huống có thể khiến Các bên nghi vấn về tính độc lập cũng như mọi tình huống có thể gây nghi vấn đối với tính không thiên vị của Hòa giải viên.

- 
- 7.6** Nếu Hòa giải viên được Các bên lựa chọn thông báo rằng không thể tiếp nhận vụ việc, thì trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo đó, Trung tâm phải thông báo và đề nghị Các bên chọn Hòa giải viên khác. Trong trường hợp này, nếu quá 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo vừa nêu của Trung tâm mà Các bên không thỏa thuận chọn Hòa giải viên khác, Trung tâm sẽ chỉ định Hòa giải viên trong danh sách Hòa giải viên của Trung tâm.
- 7.7** Nếu một Bên có văn bản gửi đến Trung tâm để phản đối về Hòa giải viên do Trung tâm chỉ định với lý do không bảo đảm về tính độc lập và có khả năng thiên vị của Hòa giải viên hay vì bất kỳ lý do nào khác, thì Trung tâm sẽ xem xét. Nếu thấy lý do phản đối có cơ sở thì trong vòng 05 (năm) ngày sau khi nhận được văn bản phản đối, Trung tâm sẽ chỉ định Hòa giải viên thay thế.

# ĐIỀU 8

---

## *Tính độc lập, không thiên vị của Hòa giải viên*

**8.1** Hòa giải viên phải là người không có bất kỳ lợi ích cá nhân nào hoặc không đại diện cho bất kỳ lợi ích nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới tranh chấp hoặc một Bên trong tranh chấp đang tiến hành hòa giải. Trong quá trình tiến hành hòa giải, Hòa giải viên phải thông báo cho Các bên và Trung tâm về mọi sự việc và/hoặc tình huống đang hoặc có khả năng ảnh hưởng không thuận lợi đến sự độc lập và không thiên vị của bản thân mình ngay khi nhận thức được về khả năng đó. Trung tâm sẽ chỉ định Hòa giải viên khác từ danh sách Hòa giải viên của Trung tâm ngay sau khi nhận được thông báo của Hòa giải viên ban đầu trừ trường hợp Các bên khẳng định bằng văn bản vẫn chấp nhận Hòa giải viên ban đầu tiếp tục làm Hòa giải viên để giải quyết tranh chấp.

**8.2** Hòa giải viên không được đồng thời đảm nhiệm vai trò đại diện hay tư vấn cho bất kỳ Bên nào, không được đồng thời là trọng tài viên đối với cùng vụ tranh chấp đang hoặc đã tiến hành hòa giải, trừ trường hợp Các bên có thỏa thuận khác.

# ĐIỀU 9

---

## *Tiến hành hòa giải*

- 9.1** Sau khi Hòa giải viên được Trung tâm công nhận hoặc chỉ định, Hòa giải viên sẽ nhanh chóng trao đổi để thống nhất và thông báo với Các bên về cách thức, bao gồm nhưng không giới hạn bởi thủ tục, trình tự, tiến hành hòa giải. Toàn bộ tiến trình hòa giải sẽ tiến hành theo cách thức đã được thống nhất cho đến khi Các bên và Hòa giải viên có thỏa thuận khác. Nếu cần thiết, Trung tâm sẽ giúp thu xếp một buổi làm việc trước phiên hòa giải để Các bên và Hòa giải viên trao đổi và thỏa thuận về cách thức tiến hành hòa giải.
- 9.2** Chậm nhất là 10 (mười) ngày, hoặc một thời hạn khác do Các bên thỏa thuận, trước ngày tiến hành phiên hòa giải đầu tiên, mỗi Bên sẽ nộp cho Trung tâm bản trình bày ý kiến của mình về các vấn đề đang tranh chấp. Trong suốt thời gian tiến hành hòa giải, mỗi Bên có thể chủ động hoặc theo đề nghị của Hòa giải viên, thông báo hoặc gửi cho Hòa giải viên đề xuất của mình về phương án giải quyết tranh chấp hoặc bất cứ tài liệu nào xét thấy cần thiết cho việc hòa giải. Các văn bản và thông tin nêu tại Điều này đều phải được Hòa giải viên sao gửi hoặc thông báo cho Trung tâm theo quy định riêng của Trung tâm.

- 
- 9.3** Các bên thông báo cho Trung tâm việc mình sẽ cử đại diện, tư vấn tham gia tiến trình hòa giải và tên, địa chỉ và các thông tin liên lạc khác của những người này chậm nhất là 03 (ba) ngày trước ngày tiến hành tiến trình hòa giải. Người đại diện phải được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản ghi rõ thẩm quyền của họ.
- 9.4** Các bên thỏa thuận về địa điểm tiến hành (các) phiên hòa giải và (các) hoạt động khác có liên quan trong tiến trình hòa giải. Trong trường hợp Các bên không thỏa thuận Trung tâm sẽ quyết định địa điểm mà Trung tâm cho là phù hợp. Các chi phí liên quan đến địa điểm trong bất cứ trường hợp nào cũng sẽ do Các bên chịu trách nhiệm thanh toán theo nguyên tắc chia đều quy định tại Điều 5.3 của Quy tắc này.
- 9.5** Các bên sẽ thỏa thuận về ngôn ngữ sử dụng trong quá trình hòa giải. Trong trường hợp Các bên không thỏa thuận, thì Trung tâm sẽ quyết định ngôn ngữ hòa giải sau khi tham khảo ý kiến Hòa giải viên. Các bên có thể yêu cầu Trung tâm thu xếp phiên dịch cho mình; chi phí phiên dịch do Bên yêu cầu phiên dịch trả.



- 
- 9.6** Các phiên hòa giải là không công khai, trừ khi Các bên có quyết định khác. Thành phần tham dự các phiên hòa giải được giải quyết theo Điều 13.2 của Quy tắc này.
- 9.7** Trong quá trình tiến hành hòa giải, Hòa giải viên dựa vào ý kiến, nguyện vọng của Các bên và giải quyết các ý kiến và nguyện vọng này một cách công bằng và không thiên vị.
- 9.8** Hòa giải viên có thể liên lạc, tiếp xúc bằng mọi phương tiện, tiếp xúc cùng lúc với Các bên hay với từng Bên, trước, trong hoặc sau (các) phiên hòa giải để hỗ trợ Các bên đi đến thỏa thuận nhưng không được phép tư vấn riêng cho bất kỳ Bên nào.
- 9.9** Các bên tham gia đầy đủ tiến trình hòa giải với thiện chí cao nhất. Các bên có trách nhiệm hợp tác với Hòa giải viên, kể cả đáp ứng các yêu cầu của Hòa giải viên về việc kịp thời cung cấp thông tin, các bản trình bày, các tài liệu có liên quan đến tiến trình hòa giải.

# ĐIỀU 10

---

## Hỗ trợ của Trung tâm

Trung tâm có thể hỗ trợ tiến trình hòa giải những việc như sau:

- a. Xác nhận hoặc chỉ định Hòa giải viên đủ điều kiện và đáp ứng các tiêu chí theo Quy tắc này;
- b. Hỗ trợ Các bên đạt được (các) thỏa thuận cần thiết để tiến hành hòa giải;
- c. Hỗ trợ Các bên trong việc trao đổi thông tin và tài liệu;
- d. Quyết định về địa điểm hòa giải và ngôn ngữ sử dụng trong hòa giải trong trường hợp Các bên không thỏa thuận được;
- e. Hỗ trợ về hành chính và hậu cần.

# ĐIỀU 11

---

## *Văn bản Kết quả hòa giải thành*

- 11.1** Khi Các bên đạt được thỏa thuận giải quyết tranh chấp và nếu Các bên có yêu cầu, Hòa giải viên hỗ trợ Các bên soạn thảo Văn bản Kết quả hòa giải thành.
- 11.2** Văn bản Kết quả hòa giải thành có hiệu lực thi hành ràng buộc đối với Các bên theo quy định của pháp luật dân sự.
- 11.3** Văn bản Kết quả hòa giải thành gồm các nội dung chính sau đây:
- a. Căn cứ tiến hành hòa giải;
  - b. Thông tin cơ bản về Các bên;
  - c. Nội dung chủ yếu của vụ tranh chấp;
  - d. Thỏa thuận đạt được và giải pháp thực hiện;
  - e. Các nội dung khác theo thỏa thuận của Các bên phù hợp với quy định của pháp luật;
  - f. Cam kết của Các bên về thoả thuận hòa giải không nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với bên thứ ba và không xâm phạm quyền của bên thứ ba;
  - g. Văn bản về kết quả hòa giải thành có chữ ký của Các bên và Hòa giải viên.

# ĐIỀU 12

---

## *Chấm dứt hòa giải*

**12.1** Hòa giải chấm dứt khi xảy ra một trong các tình huống sau đây:

- a. Các bên ký vào Văn bản Kết quả hòa giải thành;
- b. Hòa giải viên, sau khi tham khảo ý kiến của Các bên, thông báo bằng văn bản cho Trung tâm và Các bên rằng không cần thiết hoặc không thể tiếp tục hòa giải;
- c. Một bên thông báo bằng văn bản không tiếp tục tham gia hòa giải cho Trung tâm, Hòa giải viên và Bên còn lại;
- d. Trung tâm thông báo bằng văn bản cho Các bên và Hòa giải viên rằng bất kỳ thời hạn nào được quy định trong Quy tắc này hay do Trung tâm hoặc Hòa giải viên quy định đã chấm dứt;
- e. Trung tâm thông báo bằng văn bản cho Các bên rằng Trung tâm không thể chỉ định được Hòa Giải Viên.

**12.2** Việc Chấm dứt hòa giải sẽ được Trung tâm thông báo chính thức bằng văn bản cho Các bên và Hòa giải viên (nếu có). Việc thanh lý Phí hòa giải sẽ được thực hiện theo Quy tắc này.

# ĐIỀU 13

---

## *Bảo mật*

**13.1** Các thông tin liên quan đến vụ việc hòa giải phải được giữ bí mật, trừ trường hợp Các bên có thỏa thuận bằng văn bản hoặc pháp luật có quy định khác.

**13.2** Chỉ có Các bên hoặc người tư vấn cho Các bên được chấp nhận theo quy định tại Điều 9.3 của Quy tắc này, Hòa giải viên, và những người khác được Các bên và Hòa giải viên cùng đồng ý cho phép tham dự tiến trình hòa giải.

**13.3** Việc ghi hình, ghi âm, ghi chép nội dung các hoạt động trong suốt tiến trình hòa giải là không được phép trừ việc ghi chép của Hòa giải viên để phục vụ việc hòa giải. Hòa giải viên có trách nhiệm bảo mật nội dung đã ghi chép.

**13.4** Mọi thông tin, quan điểm, đề xuất, ý kiến chấp nhận hay phản đối, văn bản, tài liệu do một Bên cung cấp cho Hòa giải viên đều là thông tin riêng tư và bảo mật của Bên cung cấp, không thể tiết lộ cho Bên còn lại, trừ khi được sự đồng ý rõ ràng của Bên cung cấp.

---

**13.5** Mọi thông tin, quan điểm, đề xuất, ý kiến chấp nhận hay phản đối, văn bản, tài liệu dù dưới hình thức nào được trao đổi trong quá trình hòa giải đều là thông tin riêng tư và bảo mật và không được tiết lộ cho bất kỳ ai ngoài Các bên, đại diện hoặc người tư vấn cho Các bên được chấp nhận theo quy định của Quy tắc này, Hòa giải viên và những người khác được Các bên đồng ý.

**13.6** Văn bản Kết quả hòa giải thành là thông tin riêng tư và bảo mật, trừ khi việc công khai là cần thiết cho việc thi hành thỏa thuận của Các bên.

# ĐIỀU 14

---

## *Hòa giải và tố tụng trọng tài hoặc tòa án*

- 14.1** Các bên cam kết trong khi hòa giải đang được tiến hành, không đồng thời tiến hành tố tụng trọng tài hoặc tòa án đối với tranh chấp đang được giải quyết theo Thủ tục hòa giải tại Trung tâm, trừ trường hợp Các bên đang tiến hành giải quyết tranh chấp tại trọng tài hoặc tòa án nhưng muốn đồng thời tiến hành hòa giải tại Trung tâm.
- 14.2** Hòa giải viên không được làm trọng tài viên, người đại diện, nhân chứng, luật sư, phiên dịch, người giám định, hay người tư vấn của bất cứ Bên nào trong một vụ tranh chấp tại trọng tài hoặc tòa án khi tranh chấp đó chính là đối tượng của thủ tục hòa giải mà mình đã hoặc có khả năng sẽ tham gia.

# ĐIỀU 15

---

## *Không sử dụng thông tin trong hòa giải làm chứng cứ trong tố tụng tại trọng tài hoặc tòa án*

Các bên, Trung tâm và Hòa giải viên cam kết không sử dụng các thông tin dưới đây làm căn cứ hay chứng cứ, dưới bất cứ hình thức nào, trong những vụ kiện tại bất kỳ cơ quan trọng tài hay tòa án nào mà nội dung vụ kiện liên quan đến tranh chấp là đối tượng của thủ tục hòa giải:

- a. Các thông tin, quan điểm, đề xuất, ý kiến chấp nhận hay phản đối do Các bên nêu ra, trao đổi liên quan đến tranh chấp;
- b. Những đề xuất của Hòa giải viên trong quá trình hòa giải.



# ĐIỀU 16

---

## *Miễn trách nhiệm*

Hòa giải viên, Trung tâm và các nhân viên của Trung tâm không chịu trách nhiệm đối với Các bên về bất kỳ hành động hoặc không hành động nào có liên quan đến việc tiến hành hòa giải trừ trường hợp việc hành động hoặc không hành động đó bị pháp luật hiện hành không cho phép.

## Mediation Rule

---

# INDEX

- 28 **ARTICLE 1.** Application of the Rules
- 29 **ARTICLE 2.** Request for Mediation
- 30 **ARTICLE 3.** Commencement of mediation process with a pre-existing agreement for Mediation Rules of the Center
- 31 **ARTICLE 4.** Commencement of mediation process without a pre-existing agreement for Mediation Rules of the Center
- 32 **ARTICLE 5.** Mediation Fee
- 34 **ARTICLE 6.** Advances and Liquidation of Mediation Fee
- 35 **ARTICLE 7.** Selection and Appointment of Mediator
- 38 **ARTICLE 8.** Independence and Impartiality of Mediator
- 39 **ARTICLE 9.** Conduct of Mediation
- 42 **ARTICLE 10.** Assistance of the Center
- 43 **ARTICLE 11.** Mediated Settlement Agreement
- 44 **ARTICLE 12.** Termination of Mediation
- 45 **ARTICLE 13.** Confidentiality
- 47 **ARTICLE 14.** Mediation and arbitral or judicial proceedings
- 48 **ARTICLE 15.** Prohibition of the use of information in mediation as evidence in arbitral or judicial proceedings
- 49 **ARTICLE 16.** Waiver of liability

*“Discourage litigation. Persuade your neighbors to compromise whenever you can. Point out to them how the nominal winner is often a real loser – in fees, expenses, and waste of time.”*

Abraham Lincoln (ca. 1850)  
16<sup>th</sup> President of The United States of America  
Attorney At Law



# ARTICLE 1

---

## *Application of the Rules*

- 1.1** The Mediation Rules of Vietnam International Commercial Mediation Center (“**Rules**”) shall apply to resolve disputes through mediation at Vietnam International Commercial Mediation Center (“**Center**”).
  
- 1.2** Parties to a dispute (“**Parties**”) may jointly agree to exclude or modify one or several provisions of the Rules at anytime in the proceedings if such exclusions or modifications are not contrary to mandatory provisions of Vietnamese laws which are taking effect at the time of proceedings. Exclusions or modifications shall be approved by the Center in writing.
  
- 1.3** If any provision of the Rules is not in compliance with a mandatory provision of Vietnamese law, such mandatory provision of Vietnamese law shall prevail.

# ARTICLE 2

---

## *Request for Mediation*

- 2.1** A Party who requests for mediation (“**Requesting Party**”) shall file a written Request for Mediation (“**Request**”) to the Center with the following information:
- a. Name, address and other contact details of the Parties;
  - b. A brief statement of the dispute;
  - c. Requests of the Requesting Party, including a request about the value of the dispute and other requests;
  - d. Proposal of the Requesting Party about time limits to conduct the mediation;
  - e. Proposal of the Requesting Party about the Mediator, and the name(s) and address(es) of such Mediator(s) who is/are appointed by the Requesting Party;
- 2.2** Along with the Request for Mediation, the Requesting Party shall pay the Mediation Registration Fee according to the Mediation Fee Schedule of the Center. If the Requesting Party fails to pay Registration fee on the same date of submission of Request for Mediation, the Request for Mediation shall not be considered.

# ARTICLE 3

---

## *Commencement of mediation process with a pre-existing agreement for Mediation Rules of the Center*

- 3.1** If the Parties reached an agreement on proceedings of mediation to follow Center's Mediation Rule, this written agreement ("**Mediation Agreement**") must be attached to the Request for Mediation.
- 3.2** Within 03 (three) working days from the date of receipt of the Request for Mediation and Mediation Registration Fee, the Center shall issue a notice to other party/parties in the dispute ("**The Other Party**") about the content of Request for Mediation ("**Notice of Request for Mediation**").
- 3.3** The commencement date of the Mediation proceedings ("**Commencement Date of Mediation**") shall be the date of receipt of the Request for Mediation by the Center.

# ARTICLE 4

---

## *Commencement of mediation proceeding without a pre-existing agreement for Mediation Rules of the Center*

- 4.1** Within 03 (three) working days from the date of receipt of the Request for Mediation and Mediation Registration Fee, the Center shall send a Notice of Request for Mediation to The Other Party.
- 4.2** Within 10 (ten) working days from the date of receipt of the Notice of Request for Mediation, The Other Party shall notify the Center as to whether or not it accepts to undertake mediation at the Center, in accordance with these Rules, to resolve the dispute as stated in the Request for Mediation
- 4.3** The commencement date of mediation is the date on which the Center receives written notice from The Other Party approving mediation at the Center, in accordance with these Rules, to resolve the dispute as stated in the Request for Mediation.
- 4.4** Mediation proceedings shall not be conducted if the other Party has provided a written objection to the conduct of mediation at the Center, in accordance with these Rules, to resolve the dispute as stated in the Request for Mediation, or has not responded to the Notice of Request for Mediation within time limit prescribed under Article 4.2.

# ARTICLE 5

---

## Mediation Fee

- 5.1** Mediation fee shall include:
- a. Registration Fee. This fee shall be non-refundable in any event;
  - b. Administration Fee for the administration of the mediation ("**Administration Fee**"), including joint meeting rooms, private meeting rooms for each party and expenses for food and beverages served during lunch and recess at mediations;
  - c. An amount of remuneration for Mediator(s) ("**Remuneration for Mediator**");
  - d. Travel expenses and other costs of the Mediator, in the event that the Request for Mediation calls for mediation to be conducted outside the urban center of Hanoi or Ho Chi Minh City, or the Mediator is not resident of the mediation location;
  - e. Other expenses incurred at the request of the Parties.



---

**5.2** Mediation Registration Fee, Administration Fee and Remuneration for Mediator are calculated according to the Mediation Fee Schedule issued by the Center from time to time. The expenses mentioned in Articles 5.1 (d) and 5.1 (e) are calculated according to actual expenses.

**5.3** Fees, remuneration and other expenses mentioned in Articles 5.1(b), 5.1(c) and 5.1(d) shall be equally allocated to the Parties unless the Parties otherwise agree. Particularly for the expenses mentioned in Article 5.1 (e), the Requesting Party can pay on behalf of the other Party.

# ARTICLE 6

---

## *Advances and Liquidation of Mediation Fee*

- 6.1** After the Commencement Date of Mediation, the Center shall send the Parties notice of the Mediation Fee estimated by the Center, and will require each Party to advance an amount from the estimated Mediation Fee. During mediation proceedings, the Center shall require each Party to continue to advance on the expenses and fees of the mediation expectedly incurred, after issuing a written explanation of the reason for incurred expenses and fees.
- 6.2** Advances referred to in this Article shall be allocated between the Parties on the principle of equal division in accordance with Article 5.3 of these Rules.
- 6.3** If the advances referred to in this Article are not fully paid by the Parties within 15 (fifteen) working days from the date on which the Parties receive the Center's request for advance payment, mediation proceedings shall be terminated in accordance with Article 12.1 (d) of these Rules.
- 6.4** When terminating the mediation, the Center shall determine the total Mediation Fee in order to reimburse the Parties any unused advances or require the Parties to complete any outstanding payments of the Mediation Fee

# ARTICLE 7

---

## *Selection and Appointment of Mediator*

- 7.1** The parties shall agree to appoint the Mediator from the list of Mediators of the Center or from the list of ad hoc commercial Mediators issued by the Department of Justice of the province or municipality where the mediation shall be conducted . Mediators selected by the Parties must be accredited by the Center.
- 7.2** If within 15 (fifteen) working days from the Commencement Date of Mediation, the Parties have not selected a Mediator, even including from the Center's list of Mediators, then any Party must notify the Center that the Parties have not selected a Mediator. Within 10 (ten) working days after receiving the above notice, the Center shall appoint the Mediator from the list of Mediators of the Center, after consulting the relevant Mediator and proceeding with this Mediator in line with the procedures under Article 7.5 of these Rules.
- 7.3** The number of Mediators conducting a mediation shall be 01 (one) or more but no more than 03 (three). In the event that the Parties appoint more than 01 (one) Mediator or request the Center to appoint more than 01 (one) Mediator, the Mediators shall agree on each other's role in the proceedings of mediation.

- 
- 7.4** Mediators selected by the Parties shall be accredited by the Center when they fully meet the following conditions:
- a. Complying with these Rules and the Ethics Rules of Mediator;
  - b. Ensuring independence and impartiality under Article 8 of these Rules.

**7.5** Before being accredited or appointed by the Center pursuant to this Article, the Mediator shall send written confirmation to the Center verifying his/her ability to participate in the mediation, independence and impartiality to the Parties. The Mediator shall also notify the Center of any incident or situation that may cause the Parties to question his/her independence, as well as any circumstances that may raise apprehension toward the Mediator's impartiality.

---

**7.6** If the Mediator selected by the Parties notifies the Center of an incident, situation or circumstance as referred to in Article 7.5 above, within 05 (five) days from the date of receipt of such notice, the Center shall notify and request the Parties to select another Mediator. In this case, if the Parties do not mutually agree to select another Mediator for more than 05 (five) days from the date of receipt of the above-mentioned notice of the Center, the Center shall appoint the Mediator from the list of Mediators of the Center.

**7.7** If a Party makes a written submission to the Center opposing the Center's appointed Mediator, on the basis that the Mediator lacks independence and impartiality, or for any other reason, the Center shall consider this submission. If the basis for the objection is reasonable, within 5 (five) days after receipt of the written objection, the Center shall appoint a substitute Mediator.

# ARTICLE 8

---

## *Independence and Impartiality of Mediator*

**8.1** The Mediator shall be an individual who does not have any personal interest in the dispute, or does not represent any interest directly or indirectly related to the dispute or a Party to the dispute subject to the proceedings. During mediation proceedings, the Mediator shall inform the Parties and the Center of any incident and/or situation that adversely affects/ that will affect or is likely to adversely affect their independence and impartiality immediately upon being aware of that possibility. The Center shall immediately appoint another Mediator from the list of Mediators of the Center after receiving notice of the former Mediator, unless the Parties confirm in writing that they still accept such Mediator to continue to act as the Mediator resolving the dispute.

**8.2** The Mediator shall not concurrently be a representative or counselor of any Party and shall not be an arbitrator in the same dispute he or she is mediating or has mediated, unless the Parties agree otherwise.

# ARTICLE 9

---

## *Conduct of Mediation*

**9.1** After the Mediator is approved or appointed by the Center, the Mediator shall promptly consult with Parties to agree on the conduct of mediation; including, but not limited to, procedures and processes and conducting of mediation. The entire mediation shall be conducted in this agreed manner until the parties and the mediator agree otherwise. If necessary, the Center will provide support in arranging a pre-mediation session so that the Parties and Mediator can discuss and agree on how to conduct mediation.

**9.2** Within 10 (ten) days, or another term agreed upon by the Parties, before the date of the first mediation session, each Party shall submit to the Center a statement of opinions on the disputed issues. During the time of mediation, each Party may take the initiative to or, at the request of the Mediator, notify or submit to the Mediator, its proposed dispute settlement solution or any document considered necessary for the mediation. All documents and information mentioned in this Article must be sent or notified to the Center by the Mediator according to separate regulations of the Center.

---

**9.3** The parties shall notify the Center that they will appoint their representatives and counselors to participate in the mediation process and shall provide their names, addresses and other contact information within 03 (three) days before the commencement date of mediation. Representatives must be legally authorized, with written certification stating their authority.

**9.4** The parties shall agree on the location of the mediation session(s) and other relevant activity(ies) during the mediation process. In case the parties have not agreed, the Center will determine the location that it deems appropriate. Costs related to the location in any case shall be borne by the Parties on the principle of equal allocation as stipulated in Article 5.3 of these Rules.

**9.5** The parties shall agree on the language used in the mediation process. In case the parties have not agreed, the Center will decide the language of the mediation after consulting with the Mediator. Either Party may request the Center to arrange an interpreter; translation costs are borne by the requesting Party.



- 
- 9.6** Mediation sessions are not public, unless the Parties decide otherwise. Participants in mediation sessions are regulated under provision of Article 13.2 of these Rules.
- 9.7** In the course of mediation process, the Mediator relies on the opinions and aspirations of the Parties and shall resolve these opinions and aspirations fairly and impartially.
- 9.8** The Mediator may contact and communicate with the Parties by all means, either concurrently or individually, before, during or after the mediation session(s), in order to assist the Parties to reach an agreement, but shall not provide private consultation for any Party.
- 9.9** Parties shall participate fully in the mediation process with utmost good faith. The parties are responsible for cooperating with the mediator, including responding to the mediator's requests to provide timely information, presentations, and documents related to the mediation process

# ARTICLE 10

---

## *Assistance of the Center*

The Center may assist the mediation process as follows:

- a. Confirm or appoint a qualified Mediator who meets the criteria under these Rules;
- b. Assist Parties to reach the necessary agreement(s) to conduct mediation;
- c. Assist Parties in exchanging information and documents;
- d. Decide on the location of mediation and the language used in mediation in case the Parties cannot reach agreement;
- e. Provide administrative and logistical support.

# ARTICLE 11

---

## *Mediated Settlement Agreement*

- 11.1** When the Parties reach an agreement to resolve the dispute and if the Parties so request, the Mediator shall assist the Parties in drafting the Mediated Settlement Agreement.
- 11.2** The Mediated Settlement Agreement is binding on the Parties and enforceable under the regulations of civil laws.
- 11.3** The Mediated Settlement Agreement shall contain the following matters:
- a. Basis of conducting the mediation;
  - b. General information regarding the Parties;
  - c. Brief description of the dispute;
  - d. Settlement agreements and solutions;
  - e. Other contents agreed to by the parties in accordance with provisions of laws;
  - f. The Parties' commitment that the mediation agreement is not intended to preclude obligations to third parties and does not infringe upon the rights of third parties;
  - g. The Mediated Settlement Agreement with the signatures of the Mediator and the Parties;

# ARTICLE 12

---

## *Termination of Mediation*

**12.1** The mediation shall be terminated in either one of the following circumstances:

- a. The Parties sign a Mediated Settlement Agreement;
- b. The Mediator, after consulting with the Parties, announces in writing to the Center and the Parties, that the mediation is no longer necessary or possible;
- c. A party sends written notice to the Center, the Mediator and the other Party stating that they will not continue to participate in the mediation;
- d. The Center sends written notice to the Parties and the Mediator that any period of time set forth in these Rules or by the Center or the Mediator has ended;
- e. The Center sends written notice to the Parties that the Center is unable to appoint a Mediator.

**12.2** The Center will provide official written notification of the Termination of mediation to the Parties and the Mediator (if any). Liquidation of the Mediation Fee will be made in accordance with this Rules.

# ARTICLE 13

---

## *Confidentiality*

- 13.1** Information related to a mediation case shall be kept confidential, unless otherwise agreed in writing by the Parties or otherwise prescribed by law.
- 13.2** Only the Parties, counselors of the Parties accepted in accordance with Article 9.3 of these Rules, the Mediator, and others agreed to by the Parties and the Mediator shall participate in the mediation process.
- 13.3** Audio-visual recording and/or transcribing the content of activities during the mediation process is not allowed, except for the Mediator's record of the mediation. The Mediator is responsible for keeping recorded contents confidential.
- 13.4** All information, views, proposals, opinions of acceptance or objections and/or documents provided by a Party to the Mediator are private and confidential, and cannot be disclosed to the other Party, unless expressly agreed by the providing Party.

---

**13.5** All information, views, suggestions, opinions of acceptance or objection and/or documents, materials in any form exchanged in the mediation process are private and confidential and are not to be disclosed to anyone other than the Parties, representatives or counselors of the Parties accepted in accordance with these Rules, the Mediator and others agreed by the Parties.

**13.6** The Mediated Settlement Agreement shall be private and confidential unless publicity is necessary for the implementation of the Parties' agreement.

# ARTICLE 14

---

## *Mediation and arbitral or judicial proceedings*

**14.1** The Parties undertake to refrain from conducting concurrent arbitral or judicial proceedings with respect to a dispute being resolved under the Mediation procedure at the Center, unless the Parties are in the process of resolving the dispute at an arbitration or a court but seek to concurrently conduct mediation at the Center.

**14.2** The Mediator shall not act as an arbitrator, a representative, a witness, a lawyer, an interpreter, an examiner, or a counselor of any Party to a dispute, at an arbitration or a court, in a dispute that the subject of the mediation procedure in which he or she has participated or is likely to participate.

# ARTICLE 15

---

## *Prohibition of the use of information in mediation as evidence in arbitral or judicial proceedings*

The parties, the Center and the Mediator undertake not to use the following information as a basis or evidence, in any form, in lawsuits at any arbitration or court in which the content of the lawsuit is related to a dispute which is the subject of a mediation procedure:

- a. Information, views, proposals, opinions of acceptance or objections raised and exchanged by the Parties related to disputes;
- b. The Mediator's proposals in the mediation process.



# ARTICLE 16

---

## *Waiver of liability*

The Mediator, the Center and the Center's employees shall not be liable to any Party for any act or omission in connection with the conduct of mediation unless such act or omission is prohibited under applicable laws.





Developed by **Richard Moore Associates**<sup>®</sup>

## **Vietnam International Mediation Center**

**Hanoi:** Room 205, Block B, International Law Faculty, Diplomatic Academy of Vietnam, 69 Chua Lang str. Dong Da, Hanoi, Vietnam.

**Ho Chi Minh city:** 6th floor, Me Linh Point Tower, No.2, Ngo Duc Ke str., Ben Nghe ward, District 1, Ho Chi Minh city, Vietnam.

**T** 84 - (0)24 - 6671 6696   **E** [secretariat@vicmc.vn](mailto:secretariat@vicmc.vn)   **W** [www.vicmc.vn](http://www.vicmc.vn)